



Saigon King

Bánh Mì

Vietnamese Baguette Sandwich 越南法棍面包

BM01 **Bánh Mì Trứng ★** **\$14.8**
Egg Sandwich 鸡蛋法棍面包
3个煎蛋, 蛋黄酱, 香菜, 腌制蔬菜

BM02 **Bánh Mì Chả Lụa** **\$15.8**
Ham Sandwich 火腿法棍面包
自制火腿, 香菜, 腌制蔬菜, 蛋黄酱

BM03 **Bánh Mì Thịt Nướng ★** **\$16.8**
Grilled Pork Sandwich 烤猪肉法棍面包
烤猪肉片, 香菜, 腌制蔬菜, 黄瓜, 番茄

BM04 **Bánh Mì Bò Kho ★** **\$16.8**
Stewed Beef Sandwich 炖牛肉法棍面包
炖牛肉, 胡萝卜, 黄瓜, 香菜

BM05 **Bánh Mì Chay Đậu Hũ Sốt Nước Tương Và Trái Bơ** **\$17.8**
Vegetarian Soy Glazed Tofu and Avocado Sandwich (*Vegetarian*)
素食酱油烤豆腐牛油果法棍面包 (素食)
酱油烤豆腐, 腌胡萝卜和萝卜, 黄瓜, 香菜, 鳄梨

BM06 **Bánh Mì Tôm Rim Mặn Ngọt** **\$18.8**
Sweet & Savoury Caramelized Shrimp Sandwich
甜咸焦糖虾法棍面包
焦糖虾, 腌胡萝卜和萝卜, 黄瓜, 香菜, 鳄梨

BM07 **Bánh Mì Gà Nướng Sốt Sa Tế Và Trái Bơ** **\$18.8**
Grilled Chicken Avocado Satay Sandwich
烤鸡牛油果沙爹法棍面包
沙爹酱腌烤鸡肉, 腌胡萝卜和萝卜, 黄瓜, 香菜, 鳄梨, 奶油鳄梨青柠酱



Bánh Mì Thịt Nướng
Grilled Pork Sandwich 烤猪肉法棍面包

Món Phụ

Sides 配菜

SD01 Khoai Tây Chiên \$6 French Fries 薯条	SD04 Cánh Gà \$7 Chicken Wings 鸡翅膀 <i>2 pieces</i>
SD02 Gà Viên Chiên \$6 / \$9 Chicken Nugget 鸡块 <i>7pcs 12pcs</i>	SD05 Đậu Hũ Que Chiên Giòn \$8 Tofu Fries 豆腐薯条
SD03 Cá Que Tẩm Bột Chiên Giòn \$7 / \$10 Fish Fingers 鱼指 <i>7pcs 12pcs</i>	SD06 Nấm Chiên Giòn ★ \$10 Mushroom Fritters 蘑菇炸饼



Bún
Vietnamese Rice
Vermicelli Noodles
越式米粉

Bún Chả Hà Nội
Hanoi Grilled Pork with
Vermicelli Noodles
烤猪肉, 米线, 自制鸡肉汤

BC01
Bún Gà Nướng (Khô) **\$18**
Grilled Chicken Rice Noodles (Dry)
烤鸡肉米线 (干)
鸡柳, 米线, 自制鸡汤

BC02
Bún Thịt Nướng (Khô) **\$18**
Grilled Pork Rice Noodles (Dry)
烤猪肉米线 (干)
烤猪肉, 米线, 自制鸡汤

BC03
Bún Chả Hà Nội (Khô) ★ **\$20**
Hanoi Grilled Pork Vermicelli Noodles (Dry)
河内烤猪肉米线 (干)
烤猪肉, 米线, 自制鸡肉汤
- 酱料单独提供

BC04
Bún Bò Nướng (Khô) **\$20**
Grilled Beef Rice Noodles (Dry)
烤牛肉米线 (干)
烤牛肉, 米线, 自制牛肉汤

BC05
Bún Hải Sản (Khô) **\$22**
Seafood Rice Noodles (Dry)
海鲜米线 (干)
虾, 鱿鱼, 鱼, 米线, 自制汤



Add On For Bún Chả & Phở (越南米线和越南河粉的配料添加)

Extra Noodles
加面 **+\$2**
Extra Soup
加汤 **+\$5**

Bean Sprouts
豆芽 **+\$2**
Fried Dough Fritters
炸油条 **+\$3**
Hard Boiled Egg
水煮蛋 **+\$3**

Sunny Side Up
单面煎 **+\$3**
Fried Tofu
炸豆腐 **+\$4**
Market Vegetables
蔬菜 **+\$4**

Beef Ball
牛肉丸 **+\$6**
Sliced Chicken
鸡肉片 **+\$6**
Squid
鱿鱼 **+\$6**

Grilled Pork
烤猪肉 **+\$7**
Grilled Beef
烤牛肉 **+\$8**
Grilled Fish
烤鱼 **+\$8**

Poached Beef
水煮牛肉 **+\$8**
Pork Patty
猪肉饼 **+\$8**
Prawns
虾 **+\$8**

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。



Phở
Vietnamese
Noodle Soup
越南河粉汤

必尝!



PH01
Viet Phở Combo **\$22**
Chicken, Beef Slices & Beef Ball
Noodles in Broth
越南河粉套餐 (鸡肉, 牛肉 & 牛肉丸粉)
鸡肉和牛肉片组合, 自制鸡汤中的
* 建议加油条 +\$3

PH02
Phở Gà ★ **\$15**
Chicken Noodles in Broth 鸡肉汤河粉
甘榜鸡, 河粉, 洋葱, 自制汤

PH03
Phở Bò Viên **\$16**
Beef Ball Noodles in Broth 牛肉丸汤河粉
牛肉丸, 河粉, 新鲜香草, 浓郁牛肉汤

PH04
Phở Bò Tái ★ **\$17**
Sliced Beef Noodles in Broth 牛肉片汤河粉
水煮牛肉片, 河粉, 浓郁牛肉汤

PH05
Hủ Tiếu Trộn (Khô) **\$18**
Traditional Mixed Rice Noodles with
Seafood (Dry) 传统什锦米线配海鲜 (干)
虾, 烤鱼, 新鲜香草, 干拌河粉

PH06
Hủ Tiếu Nam Vang Hải Sản **\$18**
Phnom Penh-Style Noodle Soup
with Seafood in Broth 金边海鲜汤河粉
虾, 鱿鱼, 豆芽, 韭菜, 粉汤

PH07
Phở Xào Chay (Khô)  **\$19**
Vegetarian Wok Hei Stir-Fried Phở (Dry)
素食干拌炒河粉 (干)
炒素食粉, 配素食汤

PH08
Phở Chay Organic  **\$20**
Organic Vegetarian Phở 有机素食汤河粉
家常汤, 素肉和各种有机蔬菜, 河粉

PH09
Phở Laksa “Singapho”  **\$22**
Singapore Laksa Pho 新加坡风味叻沙河粉
血蚶, 虾, 鸡肉, 水煮蛋, 河粉

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

热卖★

AP01

Bánh Xèo

Vietnamese Savoury Pancake
越南煎饼 (畅销品!)

rice flour pancake, pork, prawn, bean sprouts, fresh herbs
煎饼, 猪肉, 虾, 豆芽, 新鲜香草

\$20

AP02

Bánh Xèo Chay

Vegetarian Savoury Pancake
素味煎饼

煎饼, 豆腐, 牛油果, 豆芽, 蘑菇, 新鲜香草

\$20

AP03

Bánh Xèo Hải Sản

Seafood Savoury Pancake
海鲜煎饼

煎饼, 螃蟹, 虾, 豆芽, 新鲜香草

\$26

Món Khai Vị

Appetiser 小吃

AP04

Gỏi Cuốn

Vietnamese Spring Rolls
越南春卷

2 pieces (2条) / 4 pieces (4条)

粉, 生菜, 猪肉, 虾

\$9/\$14

AP05

Gỏi Cuốn Chay

Vegetarian Spring Rolls
素春卷

2 pieces (2条) / 4 pieces (4条)

生菜, 越南罗勒叶, 黄瓜, 炸豆腐, 韭菜, 越南春卷皮

\$9/\$14

AP06

Nem Chua Thanh Hoa

Thanh Hoa Sour Sausage
清化酸香肠

5 pieces (5条)

猪肉, 猪皮, 大蒜, 辣椒, 鱼露, 黑胡椒, 用香蕉叶包裹

\$14

AP07

Nem Rán Chay

Vegetarian Fried Spring Rolls
素炸春卷

3 pieces (3条)

胡萝卜, 洋葱, 木耳, 粉丝, 米纸, 蘸酱

\$14

AP08

Chả Giò

Fried Spring Rolls
炸春卷

3 pieces (3条)

猪肉末, 蘑菇, 马铃薯

\$15

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Món Khai Vị

Appetiser 小吃



AP09
Bánh Bèo **\$18**
Vietnamese Steamed Rice Cake
越南蒸米糕
5 pieces (5 颗)
粘米粉, 虾, 葱, 炸红葱头, 橄榄油



AP10
Bánh Khọt **\$20**
Vietnamese Mini Savoury Pancake
越南迷你咸煎饼
5 pieces (5 颗)
粘米粉, 虾, 猪肉, 葱



AP11
Nem Cua Bể Hải Phòng **\$22**
Crab & Pork Parcel
蟹肉猪肉卷
2 pieces (2 颗)
螃蟹, 猪肉, 炸春卷皮, 甜酱蘸料



AP12
Chả Giò Hải Sản **\$18/\$24**
Seafood Rolls
炸海鲜卷
2 pieces (2 条) / 3 pieces (3 条)
螃蟹, 虾, 鱿鱼, 裹上面包屑油炸

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Món Gỏi

Salad 沙拉



SL01
Gỏi Bò Tái **\$22**
Beef Salad
牛肉沙拉
牛肉, 炸虾片, 洋葱, 胡萝卜, 花生, 新鲜香草, 青柠, 辣椒



SL02
Gỏi Hải Sản ★ **\$24**
Seafood Salad
海鲜沙拉
芒果, 虾, 鱿鱼, 胡萝卜, 新鲜香草, 青柠

SL03
Gỏi Xoài ★ **\$17**
Green Mango Salad 青芒果沙拉
芒果, 胡萝卜, 叻沙叶, 青柠



SL04
Gỏi Gà **\$18**
Chicken Salad 鸡肉沙拉
鸡肉, 洋葱, 叻沙叶, 卷心菜



SL05
Gỏi Đu Đủ **\$20**
Thai Papaya Salad 泰式青木瓜沙拉
木瓜, 胡萝卜, 新鲜香草, 柚子, 青柠, 辣椒

SL06
Gỏi Bưởi Tôm Thịt **\$21**
Grapefruit, Shrimp and Meat Salad
柚子虾肉沙拉
虾, 猪肉, 柚子, 叻沙叶, 青柠

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Mâm

Platter 拼盘

PL01

Mệт Hổn Hợp

\$64

Mixed Platter
混合拼盘

炸豆腐, 五花肉, 虾, 煎蛋, 菠萝, 黄瓜, 芒果, 炸春卷, 米粉, 什锦蔬菜

PL02

Gà Lên Mâm

\$66

Chicken Platter
鸡肉拼盘

鸡肉沙拉, 柠檬草鸡, 糯米蒸鸡, 烤鸡, 清蒸鸡, 香辣草本鸡汤

PL03

Mệт Hải Sản ★

\$76

Seafood Platter
海鲜拼盘

天妇罗虾, 天妇罗鱿鱼, 蛤蜊, 虾仁沙拉, 糖醋鱼, 糯米



PL01

Mệт Hổn Hợp

Mixed Platter
混合拼盘

PL02

Gà Lên Mâm

Chicken Platter
鸡肉拼盘

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.

价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Món Rau Cải

Vegetables 蔬菜

VG01
Bắp Cải Xào \$13.8
Stir-Fried Cabbage 炒卷心菜

VG02
Giá Xào Hẹ \$13.8
Stir-Fried Bean Sprouts with Garlic Chives
韭菜炒豆芽

VG03
Rau Muống Xào Tỏi Mỡ \$14.8
Stir-Fried Water Spinach with Garlic
蒜炒空心菜

VG04
Đậu Đũa Xào \$15.8
Stir-Fried Long Bean 炒长豆角

VG05
Đậu Bắp Chấm Chao ★ \$17.8
Steamed Ladyfingers 蒸秋葵菜

VG06
Rau Muống Xào Chao \$18.8
Water Spinach, Spicy Fermented Curd
空心菜, 辣腐乳



VG07
Rau Củ Quả Chấm Kho Quẹt ★ \$18.8
Steamed Mixed Vegetables 蒸混合蔬菜

VG08
Cà Tím Xào Thịt Heo Bằm \$19.8
Eggplant Stir-Fried with Minced Pork
猪肉末炒茄子

VG09
Nấm Giấy Bạc \$19.8
Assorted Mushroom including Black Fungus & Carrot
混合蘑菇, 包括木耳和胡萝卜

VG10
Rau Xào ★ \$20.8
Stir-Fried Assorted Mixed Vegetables
炒混合蔬菜

VG11
Măng Xào Thịt Ba Rọi \$21.8
Pork Belly with Bamboo Shoots
竹笋五花肉



Trứng *Egg 蛋*



EG01
Trứng Ốp La \$15.8
Wok Fried Sunny Eggs Drizzled with Vietnamese Maggi Fish Sauce
炒蛋淋上越南鱼露

EG02
Khổ Qua Xào Trứng \$16.8
Stir-Fried Bittergourd with Eggs
苦瓜炒蛋

EG03
Trứng Chiên Hành Tây ★ \$17.8
Fried Onion Egg Omelette
洋葱炒蛋

EG04
Trứng Hấp \$17.8
Steamed Egg, Garlic Soy & Spring Onions
蒸蛋, 蒜香酱油和葱

EG05
Trứng Thịt Băm “Caipo” \$19.8
Chinese Preserved Radish with Minced Pork Omelette
菜脯猪肉煎蛋

EG06
Trứng Chiên Hải Sản \$20.8
Mixed Seafood Fried Egg Omelette
海鲜煎蛋

EG07
Trứng Hấp Thịt Bò Băm \$20.8
Steamed Egg with Marinated Beef
蒸牛肉蛋



Canh *Soup 汤*

SP01
Canh Thịt Bằm ‘Yin Choy’ \$22
Minced Pork, Amaranth & Wolf Berry Soup
莧菜枸杞猪肉汤

SP02
Canh Sườn Cải Chua ★ \$24
Sour Savoury Soup with Mustard Green & Pork Ribs
酸芥菜猪排汤

SP03
Canh Bò Wagyu \$32
Wagyu Beef Slices in 24hr Beef Bone Broth with Sprouts & Fresh Herbs
24小时炖制牛骨汤和牛肉片, 配豆芽和新鲜香草

Đậu Hũ *Tofu 豆腐*

TF01
Đậu Hũ Tứ Xuyên \$20.8
Fried Tofu in Sweet & Sour Sauce
糖醋炸豆腐

TF02
Đậu Hũ Nấm Giấy Bạc Chay ★ \$22.8
Swan Foil wrapped Tofu in Sizzling Butter
天鹅箔纸黄油豆腐

TF03
Đậu Hũ Hấp Chả Cá Thu Giã Tay ★ \$24.8
Steamed Silken Tofu with Hand Beaten Spanish Mackerel Fish Cake & Fish Soy
鱼酱手捶马鲛鱼饼蒸嫩豆腐

TF04
Đậu Hũ Hải Sản Nướng Giấy Bạc \$28.8
Silken Tofu with Mixed Seafood Thick Sauce in Sizzling Hot Plate
铁板海鲜浓汁嫩豆腐



Thịt Gà

Chicken 鸡肉

* minimum waiting time of 20 minutes

CX01
Gà Chiên Sả \$30
Lemongrass Fried Chicken
香茅炸鸡

CX02
Gà Xào Sả Ớt \$30
Chicken Stir-Fried with
Lemongrass and Chili
香茅辣椒炒鸡肉

CX03
Gà Hấp Lá Chanh \$30
Steamed Chicken with Lime Leaves
酸橙叶蒸鸡

CX04
Gà Tiềm Ớt Hiếm \$36
Spicy Chicken Stew
香辣鸡肉炖菜



CX02
Gà Xào Sả Ớt

CX05
Gà Hấp Muối Hột - Xông Niêu Đất \$36
Cast-Iron Salted Chicken with
Lemongrass & Assorted Herbs
铸铁锅盐焗鸡配柠檬草和各种香草

CX06
Gà Tiềm Thuốc Bắc \$42
Chicken Stewed with Chinese Herbs
中药炖鸡

CX07
Gà Tẩm Mắm Nhĩ ★ (half) (whole)
\$42 / \$72
Baked Chicken Marinated
in Fermented Fish Sauce (must try!)
鱼露腌制烤鸡 (必尝!)



CX05
Gà Hấp Muối Hột - Xông Niêu Đất

Thịt Lợn

Pork 猪肉

PK01
Sườn Xào Chua Ngọt \$22
Sweet and Sour Pork Ribs
糖醋排骨
越式糖醋排骨 (有趣!)

PK02
Sườn Chìà Nướng Ngũ Vị - Muối Ớt \$26
Grilled Ribs with Five Spice Chili
五香辣椒烤排骨
烤排骨, 生菜, 大蒜, 葱, 辣椒

PK03
Giò Heo Chiên Giòn \$32
Deep Fried Crispy Salted Pork Knuckle
炸酥脆咸猪肘
猪肘, 腌黄瓜, 生菜, 辣椒 (推荐共享)



PK01
Sườn Xào Chua Ngọt



PK02
Sườn Chìà Nướng Ngũ Vị - Muối Ớt



PK03
Giò Heo Chiên Giòn

Thịt Bò

Beef 牛肉

BF01

Bò Cuộn Phô Mai

\$28

Beef Cheese Rolls
牛肉奶酪卷

牛肉, 奶酪, 欧洲风味酱汁

BF02

Bò Lúc Lắc Khoai Tây

\$32

Stir-Fried Beef served with French Fries
炒牛肉配薯条

炒牛肉丁, 各种蔬菜和薯条

BF03

Bò Áp Chảo ★

\$36

Pan-Fried Beef
香煎牛排

肋眼, 西兰花, 芦笋, 胡萝卜, 烤蒜, 棕色酱汁

BF04

Bò Sốt Tiêu Đen

\$36

Beef with Pepper Sauce
黑椒牛肉

西兰花, 芦笋, 马铃薯, 胡萝卜, 肋眼牛排, 黑椒酱

BF05

Bò Né ★

\$40

Vietnamese Sizzling Steak and Eggs
越式铁板牛排鸡蛋

烤西冷牛排, 双荷包蛋和美味肉汁, 长棍面包
(如果你喜欢带肉汁的牛排, 必尝!)

BF06

Bò Hầm Rượu Vang ★

\$52

Beef Stewed in Red Wine
红酒炖牛肉

炖牛肉, 红酒, 胡萝卜, 马铃薯, 牛肉高汤

BF07

Bò Nấu Nho

\$52

Beef Stewed with Grapes
葡萄炖牛肉

炖牛肉, 葡萄, 胡萝卜, 马铃薯, 洋葱, 椰子水



Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。





Tôm

Prawn 鲜虾

PR01
Tôm Cháy Tỏi **\$36**
Fried Prawns with
Garlic & Herbs
蒜香香草炒虾

PR02
Tôm Hấp Bia **\$36**
Steamed Prawns in Beer
啤酒蒸虾

PR03
**Tôm Nướng
Muối Ớt** **\$38**
Grilled Prawns with
Chili Salt
辣椒辣椒盐烤虾

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Cá

Fish 鱼

FH01
Cá Nấu Thì Là **\$34**
Fish with Dill
香莳萝鱼

FH02
Cá Nướng Giấy Bạc **\$34**
Grilled Fish in Foil
锡纸烤鱼

FH03
Cá Kho Dưa Chua **\$34**
Braised Fish with Pickled Vegetables
酸菜炖鱼

FH04
Cá Sốt Xi Muội ★ **\$34**
Fish in Tamarind Sauce
罗望子酱鱼

FH05
Cá Nướng Phô Mai **\$44**
Grilled Fish with Cheese
芝士烤鱼

FH06
Cá Mai Sốt Chanh Dây **\$44**
Fish with Passionfruit Sauce
百香果酱鱼



FH02
**Cá Nướng
Giấy Bạc**

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Nghêu

Clams 蛤蜊

CL01

Canh Nghêu Thì Là

\$24

Clam Soup

蛤蜊汤

蛤蜊, 番茄, 大蒜, 葱

CL02

Nghêu Chiên Trứng

\$24

Clams Omelette

蛤蜊煎蛋卷

蛤蜊, 鸡蛋, 葱, 蒜

CL03

Phở Nghêu

\$26

Vietnamese Noodle Soup with Clams

越南蛤蜊汤面

蛤蜊, 米粉, 自制高汤

CL04

Nghêu Hấp Sả Lá Quế ★ \$28

Clams Steamed with Lemongrass

and Basil Leaves

柠檬草罗勒叶蒸蛤蜊

蛤蜊, 柠檬草, 越南罗勒, 大蒜, 辣椒, 青葱

CL05

Nghêu Hấp Chua Cay \$30

Clams Steamed in Sour and Spicy Broth

酸辣汤蒸蛤蜊

蛤蜊, 柠檬草, 番茄, 酸橙, 辣椒, 大蒜, 香草



CL04

Nghêu Hấp
Sả Lá Quế



CL03

Phở Nghêu

Vietnamese Noodle Soup With Clams

越南蛤蜊汤面

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.

价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Cơm
Rice 米饭



RC01
Cơm Chiên Trứng
Egg Fried Rice
蛋炒饭
\$14.8



RC02
Cơm Chiên Gà
Chicken Fried Rice
鸡肉炒饭
\$15.8



RC03
Cơm Chiên Dưa Bò
Beef Fried Rice with Mustard Greens
芥菜牛肉炒饭
\$16.8



RC04
Thịt Ba Rọi Rim Mặn Kèm Thố Cơm ★
Marinated Pork Belly with Rice
腌制五花肉配饭
\$18.8



RC05
Thịt Ba Rọi Rim Măng Kèm Thố Cơm
Pork Belly & Bamboo Shoots with Rice
竹笋五花肉配饭
\$19.8

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Cơm
Rice 米饭



RC06
Cơm Gà Hội An
Poached Chicken with Rice & Soup
水浸鸡肉饭配汤
\$20.8



RC07
Cơm Bò Rendang Malaya với Achar
Braised Beef Melayan Style & Crunchy Vegetables with Vietnamese Beef Broth
马来风味炖牛肉配蔬菜和越式牛肉汤
\$21.8

RC08
Cơm Sườn Nướng ★
Grilled Pork Rib Rice 烤猪排饭
\$21.8

RC09
Cơm Thịt Heo Nướng
Roasted Pork Rice 烧猪肉饭
\$21.8

RC10
Cơm Cá Bơn Chiên Sốt Đặc Biệt Việt Nam
Fried Halibut Fish Coated with Special Vietnamese Sauce with Rice
越式特制酱汁炸比目鱼配饭
\$23.8

—

RC11
Cơm Trắng
Fragrant Rice 香米饭
\$3

Add On 加料

Extra Rice 加饭	+\$2	Sunny Side Up 单面煎蛋	+\$3	Squid 鱿鱼	+\$6
Extra Soup 加汤	+\$5	Fried Tofu 炸豆腐	+\$4	Pork 猪肉	+\$7
—		Market Vegetables 蔬菜	+\$4	Fried Fish 炸鱼	+\$8
Bean Sprouts 豆芽	+\$2	Sliced Chicken 鸡肉片	+\$6	Prawns 虾	+\$8
Chicken Wing (1pc) 鸡翅膀 (1颗)	+\$3				

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。



Đồ Uống
Beverages 饮料

BV01
Nước Chanh \$8.8
Lemonade 柠檬水

BV02
Trà Chanh \$8.8
Lemon Tea 柠檬茶

BV03
Trà Tắc \$8.8
Kumquat Tea 金桔茶

BV04
Đá Me \$9.8
Iced Tamarind 罗望子汁冰

BV05
Trà Đá Me \$10.8
Iced Tamarind Tea 罗望子茶冰

BV06
Sữa Đá Chanh \$9.8
Iced Lemonade with Milk 柠檬奶昔



BV07
Soda Chanh \$10.8
Vietnamese Lime Soda 越式青柠苏打

BV08
Nuoc Chanh Muối \$11.8
Vietnamese Preserved Lemon Soda 越式腌柠檬苏打

BV09
Soda Xi Muoi ★ \$11.8
Vietnamese Preserved Sour Plum Soda 越式酸梅苏打

BV10
Dừa Tươi ★ \$12.8
Fresh Coconut 新鲜椰子

BV11
Soda Sữa Hột Gà \$12.8
Egg Soda 鸡蛋苏打

BV12
Chè Thái \$14.8
Vietnamese Fruit Cocktail 越式水果鸡尾酒



Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Cà Phê

Coffee 咖啡

CF01
Cà Phê Đen (Nóng/Đá) **\$6**
Black Coffee (Hot/Iced) 黑咖啡 (热/冰)

CF02
Cà Phê Sữa (Nóng/Đá) **\$6**
Milk Coffee (Hot/Iced) 奶咖啡 (热/冰)

CF03
Cà Phê Trứng (Nóng/Đá) ★ **\$11**
Egg Coffee (Hot/Iced) 蛋咖啡 (热/冰)

CF04
Cà Phê Kem Brûlée Dừa **\$13**
Coconut Milk Brulee Coffee
椰奶焦糖布蕾咖啡

Sinh Tố

Smoothie 冰沙

SM01
Đu Đủ **\$12.8**
Papaya Smoothie 木瓜冰沙

SM06
Cà Chua **\$14.8**
Tomato Smoothie 番茄冰沙

SM02
Cam **\$12.8**
Orange Smoothie 橙子冰沙

SM07
Thanh Long **\$14.8**
Red Dragon Smoothie 红龙果冰沙

SM03
Sapo ★ **\$13.8**
Chiku (Sapodilla) Smoothie
人参果冰沙

SM08
Xoài **\$15.8**
Mango Smoothie 芒果冰沙

SM04
Bơ ★ **\$14.8**
Avocado Smoothie 鳄梨冰沙

SM09
Dâu **\$16.8**
Strawberry Smoothie 草莓冰沙

SM05
Mãng Cầu **\$14.8**
Custard Apple Smoothie 释迦果冰沙

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。



mâm trái cây

fruit platter

水果拼盘



FP01

mâm trái cây

Fruit Platter 水果拼盘

S — \$22

M — \$28

L — \$36

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。



Tráng Miệng

Dessert 甜品



清爽!

DT01

Chè Sâm Bô Lợng

\$12

Chinese Cheng Tng (Hot/Cold)

清凉糖水 (热/冷)



清爽!

DT02

Thạch Dừa

\$14

Coconut Jelly

椰子冻



必尝!

DT03

Xôi Xoài

\$15

Thai Mango Sticky Rice

泰式芒果糯米饭

Prices are subject to GST & any other applicable surcharges & fees. Visuals are for illustration purposes only.
价格需加收商品及服务税以及其他适用的税费, 附加费或费用。上述图像仅作参考之用。

